

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH
Boulevard Norodom N° 7

聞新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ NĂM

JEUDI 3 AOÛT 1911

SỐ 183

NGÀY MỒNG 9 THÁNG 6 NHUẬN, NĂM TÂN-HỢI

MỤC LỤC

- 1 — Đại luận, nói về tâm tư.
- 2 — Mẽ già.
- 3 — Ngoại quốc tân văn.
- 4 — Nam-kỳ thời sự.
- 5 — Cổng văn lược lục.
- 6 — Nam-kỳ nông vụ.
- 7 — Bác học.
- 8 — Vi phụ tối nạn.
- 9 — Ngoại sử truyện.
- 10 — Hỉ tin.
- 11 — Ai tin.
- 12 — Thái.
- 13 — Nhân đàm.
- 14 — Gia truyền tập.
- 15 — Hoàng việt địa dư chí.

Ai muốn
Mua nhật trình thì gọi
thợ và bạc phải đến như
vầy
**LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON**

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH

Mua một tờ tháng

5\$00

Mua chiếu tờ tháng

3\$00

Mua 6 tờ tháng

3\$00

Không bán 3 tháng

GIÁ BÁN LẺ
TỪ SỐ 0

Quân

CÓ BÁN LẺ TỪ SỐ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom và tại Lục-tỉnh-khách-sạn

TỜ PHỤ LỤC TÌNH TÂN VĂN SỐ 183

NHÀ ĐẠI THƯƠNG DANH HIỆU LÀ **COURTINAT và CÔNG-TY**

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885

BEST REVEL
THE VERY PARASOLERIE **MANUFACTURER LYONNAISE**



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi. ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp, nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Saigòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quận đều có.


Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigòn, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như : Ghế cây kiểu « Thonet, » giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiểu lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chìa khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.



PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DÀI,
 BỆNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẽ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonic Antiglairieux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đô thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

SÁCH TỰ VỊ
Dictionnaire-Manuel Illustré
 DES
SCIENCES USUELLES

M. E. BOUANT
 Cựu học trò Trường Normale supérieure,
 agrégé des sciences physiques, giáo sư tại
 Lycée Charlemagne,
 SOẠN

Một quyển tn-18, có xen 2500 hình,
 đóng bìa vải, lề đỏ, giá..... 6 fr.

Quyển sách này được Học-bộ tòa trọng
 thưởng chuẩn tiền mua và được Giáo-thư
 Tàng-Thư thành Bruxelles nhậm dụng.

Tự vị này soạn ra để đồ tầm cho dễ hiểu
 biết các đều thường dùng trong cách
 vật trí tri.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY
CÓ QUYÊN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne
MÀ THÔI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur

ở Đường Catinat số 36
 SAIGON

Có
Bán SÙNG đủ thứ
và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy :
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

NĂM THỨ NĂM, SỐ 183

LỤC TỈNH TÂN VĂN

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mướt 12 tháng. 5\$ 00
 6 tháng. 3. 00
 Mua chiu 12 tháng. 8. 00
 6 tháng. 5. 00
 Không bán 3 tháng.

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhứt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy, Luc-tinh-tân-văn Saigon.

GIÁ TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TỈNH TÂN VĂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG DỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG
Một trường	3 hàng dọc	20 \$00	15 \$00	12 \$35	42 \$00	30 \$00	25 \$00	20 \$00
23 —	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00
Nửa —	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00
1/3 —	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00
1/6 —	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00
1/12 — (6 phân).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00
1/24 —	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00
1 phân	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00
1 hàng chữ.....	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50

MỤC LỤC

- 1 — Đại luận, nói về tâm tư.
- 2 — Mê giá.
- 3 — Ngoại quốc tân văn.
- 4 — Namky thời sự.
- 5 — Công văn lược lục.
- 6 — Namky nông vụ.
- 7 — Bác học.
- 8 — Vi phụ tối nan.

- 9 — Ngoại sử truyện.
- 10 — Hi tin.
- 11 — Ai tin.
- 12 — Thai.
- 13 — Nhân đàm.
- 14 — Gia truyền tập.
- 15 — Hoàng việt địa dư chí.

lustré

supérieure,
giao sư tại

500 hình,
... 6fr.

tòa trọng
ợc Giáo-thọ
âm dụng.

cho đề hiệu
trong cách

Số 36

ủ thứ
c Đan
HỒ và
ốt lại

ư vậy :
nại

ND-COLIN

ĐẠI-LUẬN

VỀ TÂM TƠ

(Tiếp theo)

Tâm tuy là một loại sâu chớ hàng ưa tinh khiết sạch sẽ, cho nên nuôi nó giữ gìn nhà nuôi đừng cho dơ dáy, nong đuổi cũng phải năng rửa năng chùi. Mỗi khi cho tâm ăn rồi phải quét tước nhà cửa, song trước khi quét phải rưới nước rồi sẽ quét, làm như vậy là có ý cho bụi cát đừng bay lên mà dính nơi lá dâu, vì e lá dâu dính bụi tâm ăn ắt phải sanh bệnh. Lại nong đuổi thì mỗi khi làm phân rồi phải đem rửa cho nhiều nước cho thiệt sạch rồi phơi cho khô ráo. Những hơi dơ uế, nặng nề, thúi hôi nó cũng không chịu, nhứt là khói thuốc điều thì là hại cho nó lắm. Chỗ nuôi tâm kỹ người ta cứ cho đèn đóm những kẻ đi ngoài nắng có hơi khét nắng mà vào chỗ nuôi tâm cũng chẳng nên, đóm bả khi có nguyệt kỳ cũng chẳng dám cho leo gần nữa, vì con tâm rất yêu đuổi lắm, vì ta không săn sóc kỹ lưỡng như thế thì nó phải mang bệnh, mà hễ mang bệnh rồi thì chết, chớ chưa ai biết thuốc chi mà cứu nó cho đặng.

Hễ là nuôi đặc pháp thì trong 24 ngày nó đã kéo kén, kén-đầy nghĩa là một cái bao bằng tơ, sắc vàng có hơi dài dài như hột gà lớn bằng trang cái trứng bô-câu vậy.

Con tâm khi thức tuổi lớn rồi được chừng 6, 7 ngày thì nó thôi ăn, mình nó rở nên trong, sắc hồng hồng, rồi thì đầu

ngúc-ngác, rồi miệng thì mứa ra một sợi nhỏ như sợi tóc, sợi ấy là tơ đó. Lúc ấy như mình để nó trên một cái chà tre, hoặc một nhánh cây chi đó thì nó vát sợi tơ ấy mà làm thành ra cái kén, trong 36 giờ thì đã hườn thành công cuộc, sợi tơ của nó mứa ra đó dài từ 300 cho đến 4 ngàn rưởi thước Langsa. Khi làm nên kén rồi thì con tâm thành ra con *nhộng*. Nhộng này qua 10 ngày nữa thì thành ra con bướm, bèn vạch cái kén tơ mà chung ra; thường nó hay ra từ 6 giờ đến 8 giờ sớm mai, một hai khi cũng ra buổi chiều nữa; bướm ấy có hai thứ, có đục có cái; hễ bướm cái thì bụng to, còn bướm đực thì năng chuyển động, chớp cánh luôn luôn và bỏ đi kiếm bướm cái. Qua đến chiều lới 3, 4 giờ thì bướm cái bèn đẻ trứng, hễ nó đẻ thì nó sập trứng vòng tròn như khu chén, vòng ấy kêu là «*ponte*», mỗi con đẻ chừng 350 đến 4 trăm rưởi trứng. Tiếng kêu cái vòng trứng còn bướm đực là «*ponte*» đó, là từ ngày nhà nước lập sở tâm tại Tân-châu đến giờ, người nuôi bèn dùng tiếng ấy mà kêu, nay mới thành tục.

Từ 24 giờ qua đến 48 giờ thì con bướm thôi đẻ.

Rồi qua 10 ngày thì trứng ấy nở ra tâm, rồi kéo kén, trở ra nhộng, nhộng lại thành bướm cứ luân luân chuyển chuyển như vậy hoài, tính ra chung một cuộc tâm ra nhộng, nhộng hóa bướm, bướm đẻ trứng cho đến trứng nở lại tâm thì mau là 24 ngày còn lâu nữa tới 44 ngày.

Thường người Annam ta có làm đều chi cũng ít hay suy nghĩ cho thấu đáo, cho nên có một đều quan hệ hơn hết trong việc nuôi tâm mà mình chẳng thêm đem đến, ấy là sự què của mình đó, hễ thấy nhộng

hóa bướm rồi thì để tự nhiên cho nó bắt cặp rồi đẻ, chớ chẳng chịu lựa chọn giống cho hẳn hoi đâu. Sao chẳng xét: phẩm mỗi vật chi muốn cho tinh hảo phải trước biết chọn lựa giống nó mới dạng chớ. Bèn Tàu bèn Nhật cùng các nước nuôi tằm bèn Âu-châu đều lo việc kén lựa giống tằm là đầu hết, làm như thế thì sau mới khỏi hư tằm, lại được kén tốt.

Vậy trước khi khi sự nuôi tằm phải đền mây chỗ nuôi mà tìm coi buồng tằm nào tốt, tằm đều, cứng cáp, mạnh ăn thì nhớ đó; rồi khi tằm lên bùa, mình trở lại, nếu thấy tằm chín hết trong một ngày cùng hai mà không có tằm bệnh, thì nên đặt cọc, chẳng nệ cạo thấp mà mua những kén ấy.

Khi mua kén rồi về còn phải lựa lại nữa. Lựa kỹ này phải lấy tay mà lựa từ

kén, hễ kén nào lớn cứng, hai đầu chắc thì lấy, còn kén nào mềm, hai đầu mỏng thì phải bỏ ra mà ướp, tuy vậy chớ cũng chưa chắc rằng tằm lựa như thế là khỏi bệnh, song có lựa như vậy thì cũng đỡ nhiều. Nếu không mà để nuôi nhằm tằm bệnh thì sau cứ sanh ra bệnh hoải, rồi nó kéo kén mỏng xấu, lại nhiều khi lại chết trước khi lên bùa nữa.

Người mình mỗi đều kỹ cang lựa chọn đều chẳng kể, để cho chết lên chết xuống, rồi lỗ vốn hết tiền, lại hoàn hốt tin những việc dị-đoan mà kêu tằm là ông kia ông nọ; nếu tằm sản bệnh thì đâu cho kêu nó là ông chi nó lại sống đặng sao? Nghĩ cũng tức cười đó chít.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-DUY-TOÀN

MỀ GIÁ

Từ nửa tháng nay, giá lúa phát cao hết sức. Lúa chở đến Chợ-lớn càng ngày càng bớt dần dần. Cuộc bán lúa gạo đôn này tịnh vô, những nhà buôn lúa không chịu lãnh trước.

Lúa mỗi tạ 68 cân chớ	Vinh-long.....	3\$15
lên tại nhà máy.	Gò-công.....	id
	Bãi-xàu.....	3 20
Gạo lức mỗi tạ 60 cân 7	Vinh-long.....	4 15
lượng, vào bao rồi	Gò-công.....	id
chở sang tàu.	Bãi-xàu.....	id
Gạo trắng y như thực lệ	Vinh-long.....	4\$50
kê trên đây.	Gò-công.....	id
	Bãi-xàu.....	id
Tấm.....		4\$30
Cám.....		1 75

Kính cùng Lục-châu quân-tử rõ: Bất kỳ là thai đổi thơ từ chi gửi cho Bồn-quán mà không có gấn cò thì Bồn-quán chẳng hề khi nào chịu thâu thơ nấy.

KÍNH CÙNG CHƯ VỊ MUA TỰ-VỊ

Xin chư vị đã gửi thơ báo đóng bìa tự-vị lại cho tử tế hãy náng đợi ít ngày, vì muốn dặng ép đóng cho thiệt chặt chắn thì có chậm một chút, bởi phải tốn nhiều công, xin chư vị chớ vội, hễ đóng hoàn tất thì sẽ gửi lại cho tức thì chớ ngại.

F. H. SCHNEIDER.

Chung-vô-Diệm cuốn thứ 13 và Tam-tự-kinh đã in rồi.

NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

Tại Nam-van
TÀU NỔ

Hôm ngày Chúa nhật 16 Juillet lối mười giờ sớm mai, nhơn vì có lệnh M. Penfrat là quan ba sở thủ ngữ dạy thứ máy chiếc chaloupe « Kratié » hầu có đem về cho quan chủ tỉnh hạt ấy, tàu chạy bình yên, khi ghé lại bến quan ba lên bờ chừng năm phút đồng hồ, liền nghe có tiếng la om sòm, thấy khói ra ngui ngút, mới hay là tàu xi ống tube một cách dữ tợn lắm, quan ba và một ít kẻ tùy tùng theo người đồng xuống khản coi việc ra thế nào, thì thấy ba người, người coi máy là đội nhưt In và hai người làm lửa, là tên cai Sang và cai Tui, đều bị bởi hơi nóng xi vào mình, nên phòng hết từ đầu đến chon; có tên Tui nhẹ một ít, mà thôi, quan ba bèn khiến đem ba người ấy vào nhà thương; song đội In và cai

Sang chịu chẳng nổi mà thác cũng trong đêm ấy; qua ngày thứ hai ba giờ chiều, quan trên truyền cho các viên quan quới chức, bất kỳ là Mèn, Pháp, Việt, đồng phải theo đưa xác hai vị vô phước ấy, linh cửu thì có linh khiên, có kết nhiều chùm bông rất khéo; các quan và nội ty đều mặc y phục đoan trang sạch sẽ, theo sau coi rất nên nghiêm trang, khi khiên linh cửu tới chỗ thiêu, (vì là người Cao-mèn nên phải thiêu) trước khi thiêu thì M. Penfrat thay mặt cho các quan mà đọc một bài ai điếu rất nên bi thương, xét vì hai người ấy đã thâm niên giúp việc nhà nước, nay về tự công mà bỏ mình, phận ông cũng động tình rơi lụy, ông ấy đọc vừa rồi, bèn khiêng hai quan-tài ấy mà để lên củi đã chất sẵn liền cho ít mùi lửa vào; trong giây phút thì thịt xương đều hoá ra tro mặt, việc hai người này đã xong, còn tên cai Tui tưởng mình sẽ mạnh dặng, hay đầu qua ngày thứ tư, hồn cũng đi làm lửa luôn, chiều ngày ấy cũng đem đi thiêu đồng một cách.

TRƯƠNG-BÁ-PHƯỚC.

TỰ VỊ IN RỒI

Quyện tự-vị của ông Pétrus Trương-vinh-Ký (*Français-Annamite*) đã in lại rồi mà có nhiều hình khéo đẹp.

GIÁ:

MỖI CUỐN KHÔNG ĐÓNG BÌA (BROCHÉ) LÀ: 6 00

MỖI CUỐN ĐÓNG BÌA GIẤY DÂY (CARTONNÉ) LÀ: 6 30

MỖI CUỐN ĐÓNG BÌA TỐT BẰNG GIẤY CÓ BÔNG

LƯNG VÀ BỐN GÓC ĐỀU BẰNG DA LẠI CÓ CHỮ

VÀNG NƠI LƯNG LÀ: 7 00

Những người ở xa phải thêm 0\$ 24 tiền gởi.

Ai muốn mua thì gởi thơ và mandat cho nhà in Franco-Annamite.

7, Boulevard Norodom Saigon.

NAM KỶ THỜI SỰ CÔNG VĂN LƯ'ỚC LỤC

Gian giảo nguyên lai thiên bất dung

Nơi làng Long-phước Vĩnh-long, có một bọn ăn trộm, thuở nay chúng nó thâu đoạt của bá-tánh rất nhiều, mà chẳng có một ai bắt được nó ráo, (mà tôi không biết tên chúng nó) cũng bởi chúng tánh gian khi dề lưới trời thưa, bữa nọ chúng nó cũng ăn quen miếng cũ, rủ nhau đến nhà ruộng thầy Nguyễn-văn-Liên, hầu có lấy 1 chiếc ghe lương bán mà chi độ, chẳng chúng nó lấy ghe mới đem ra vừa khỏi rạch rồi bảo một gã lên nhà lấy một tấm bánh lái phòng cho phương tiện bề chèo chống. Sự rất may mắn cho thầy Nguyễn (phần chưa mất của) đương giắc huỳnh lương vùn giựt mình thức dậy, thoát ngó thấy bọn ăn trộm lấy ghe của mình, còn một gã thì đương đi lấy bánh lái, tuy vẫn thấy mặt lòng chớ giắc hoè mới tìm cặp nhãn hầy còn ghèn dính cương lằm lằm hem, lúc ấy thì trong tay không một cây nào mà cầm hộ thân, bèn tịch địa nhi tạ, điềm nhiên chẳng hề nhứt nhứt cục kịt chi cả, bèn chiếm nghiệm giây lâu mới sực nhớ hồi ban chiều mình có phòng đề cây chùi, trong xó kia, chẳng sể lên lại thộp cây chùi, thì bọn ăn trộm cũng còn lằm quảy vác tấm bánh lái, nên thầy Nguyễn đứng dựa tấm phên, thừa cơ chớ gã trộm đi ngang mà đâm nó, cho hầy trời không dung mạng thời đũa gian tể đến rồi, vừa ngang qua thầy Nguyễn ở trong phên, tận lực bình sanh, đến cho anh ta 1 chùi thẳng vô hông ngã quách, ô hô nghĩ thử rồi đời đũa gian chết một con, nhòn một mũi.

Song lúc ấy kích thát tri hô lên, nhứt cận nhi viên xóm trên xóm dưới chạy đến huyện thiên chặt đàng lấp ngõ, nậu ăn trộm nó đã đào tẩu, duy còn một thi hải đũa bị đâm mà thối, trong ấy làng lấy khai chứng bản cận rồi giải thi hải gã trộm lên quan Biện-lý do nói tờ phúc làng rất khen ngợi thầy Nguyễn có sức cang đờm tru đặng gã trộm rất giỏi rất giỏi, rồi dạy đạ thi hải mà chôn vạy.

Bây.

GIA QUAN TẤN TƯỚC

Vi lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 12 Juillet 1911:

Kể từ ngày lễ Chánh-chung, hàng quan viên Bồn-quốc được thăng chức như sau này:

1^e Lên chức tri-phủ nhĩ hạng

Ông Huỳnh-long-Hương, tri-huyện hạng nhứt Tràvinh

2^e Lên chức tri-huyện nhứt hạng

Ông Nguyễn-văn-Xuân, tri-huyện hạng nhì Cholon

» Nguyễn-văn-Bang, » Sóc-trăng

3^e Lên chức tri-huyện nhĩ hạng

Ông Trần-cuu-Trương, thơ-ký thiết-thọ hạng nhứt Bểntre

» Trần quang-Tuất, » Tòa-ba

4^e Lên chức thơ-ký thiết-thọ nhứt hạng

Thầy Nguyễn-thành-Cương, thiết-thọ hạng nhì Tòa-ba

» Lê-văn-Cư, » Cholon

» Trần-nguyễn-Lương, » Mỹtho

5^e Lên chức thơ-ký thiết-thọ nhĩ hạng

Thầy Quang-duy-Hưng, thiết-thọ hạng ba Soái-phủ

» Trương-ngọc-Lanh, » Hạ-nghị-viên

» Nguyễn-ngọc-ký, » Baria

» Trần-văn-Sóm, » Thuế-chánh-ngách

6^e Lên chức thơ-ký thiết-thọ tam hạng Cholon

Thầy Lê-thành-Long, thi-sai hạng nhứt Soái-phủ

» Nguyễn-văn-Trà, » Biên-hòa

» Nguyễn-văn-Lục, » Châu-đốc

7^e Lên chức thơ-ký thi sai nhứt hạng

Thầy Lam-Khum, thi sai hạng nhì Sóc-trăng

» Do cao-So, » Biên-hòa

» Nguyễn-thành-Diêu, » Thuế-chánh-ngách Cholon

» Doan-văn-Sang, » Bắc-liêu

» Huỳnh-thiên-Nguyễn, » Tây-ninh

» Nguyễn-văn-Mỹ, » Longxuyên

8^e Lên chức thơ-ký thi sai nhĩ hạng

Thầy Huỳnh-văn-Vi, thi-sai hạng ba Mỹtho

» Van-ngọc-Tôn, » Cholon

» Trần-quan-Phục,	»	Tòa-ba
» Nguyễn-văn-Phung	»	Tòa-ba
» Huỳnh-văn-Mai,	»	Biên-hòa
» Cao-hoài-Tung,	»	Vĩnh-long
9e Lên chức thơ-ký thi sai tam hạng		
Thầy Văn-thế-Lộc,	thơ-ký	học tập, Vĩnh-long
» Ng.-dăng-Liêng,	»	Thuế chánh-ngạch, Sài-gon
» Trương-vĩnh-Trường,	»	Bếntre
» Nguyễn-văn-Phùng,	»	Báclieu
» Nguyễn-văn-Cu,	»	Longxuyen
» Lý-văn-Ngọc,	»	Sở khản-bịnh
» Hồ-văn-Thống,	»	Hàtiên
» Lý-khắc-Tinh,	»	Cầntho

10e Lên chức kinh-lịch tam hạng

Ông Võ-công-Thùy, kỹ-lục hạng nhất, Báclieu

11e Lên chức kỹ-lục thi sai tam hạng

Thầy Nguyễn-thành-Dong, thi sai hạng nhì Băria.

12e Lên chức Kỹ-lục thi sai nhì hạng

Thầy Kim-Ton, thi sai hạng ba, Châu-đốc.

13e Lên chức Cai-tổng nhất hạng

Thầy Nguyễn-an-Chi cai tổng hạng nhì Giadinh

» Thách-An,	»	Tràvinh
» Lê-quang-Hoè,	»	Bếntre
» Nguyễn-văn-Thom,	»	Chợlớn
» Lưu-hoài-Vĩnh,	»	Thủđầumột

Lên chức Cai-tổng nhì hạng

Thầy Hồng, cai-tổng hạng ba	Tràvinh
» Lê-ngọc-Chương,	Bếntre
» Nguyễn-hữu-Dur,	Vĩnh-long
» Hà-văn-Đức,	Sốctrăng
» Lê-ngọc-Hữu,	Tràvinh
» Tôn-quang-Huyền,	Rạchgiá
» Trần-hữu-Khoa,	Băria

Lên chức Phó-tổng nhất hạng

Thầy Hua Mang, phó-tổng hạng nhì,	Sốctrăng
» Nguyễn-văn-Được,	Chợlớn
» Nguyễn-văn-Kiến,	Vĩnh-long
» Lam-Công,	Tây-ninh
» Nguyễn-văn-Toàn	Bếntre
» Huỳnh-công-Hiếu	Tràvinh

HỌC CHÁNH

1o Lên chức Chánh giáo thọ nhì hạng

Thầy Đỗ-quang-Đầu, chánh giáo thọ hạng ba.

2o Lên chức Chánh giáo tam hạng

Thầy Huỳnh-văn-Tôn, giáo thọ hạng nhất.

3o Lên chức Giáo-thọ nhất hạng

Thầy Phạm-hữu-Đức, giáo thọ hạng nhì.

» Đặng-khắc-Kỳ, »

» Trương-bá-Tường, »

4o Lên chức Giáo-thọ nhì hạng

Thầy Huỳnh-văn-Trần, giáo thọ hạng ba.

5o Lên chức Giáo thọ tam hạng

Thầy Võ-văn-Thanh, giáo tập hạng nhất.

6o Lên chức Giáo-tập nhất hạng

Thầy Tạ-quang-Vinh, giáo tập hạng ba.

» Huỳnh-văn-Phan, »

7o Lên chức Giáo tập tam hạng

Thầy Nguyễn-văn-Nhung, giáo tập hạng tư.

» Trương-văn-Thinh, »

» Huỳnh-văn-Được, »

» Nguyễn-văn-Đay, »

» Đương-văn-Danh, »

8o Lên chức Nho-giáo nhất hạng

Thầy Hà-dang-Đang, nho giáo hạng nhì.

9o Lên chức Nho-giáo nhì hạng

Thầy Nguyễn-văn-Huân, nho giáo hạng ba.

10o Lên chức Nho-giáo tam hạng

Thầy Nguyễn-di-Đương, nho giáo hạng tư.

11o Lên chức Nho-giáo ngũ hạng

Thầy Lê-toan-Ban, nho giáo hạng sáu.

NAM-KỲ NÔNG VỤ

SADÉC (Ngày 30 Juin)

Nhà nông-phu đồn này lo gieo mạ phần chẵn lăm. Mạ lên tốt khắp đồng.

Trong một vài tổng, người ta khởi công cấy sạ, qua tháng Aoút mới cấy thiệt. Có chuột cắn phá một ít.

Giá lúa từ 2 đồng 8 cật tới 2 đồng 9 cật, giá gạo từ 4 đồng 7 cật rưỡi tới 4 đồng 1 cật rưỡi.

SỐCTRĂNG (Ngày 1^{er} Juillet)

Mạ lúa 3 tháng và lúa mùa đã gieo rồi. Có chỗ đã lên cao từ 2 tấc tới 2 tấc năm. Khắp đồng đều tốt. Chuột phá hại không bao nhiêu, nhà làm ruộng còn phát cỏ cây dất.

Trong hai tổng Dinh-khánh và Dinh-tướng trời có bật mưa một lúc trong hạ tuần tháng

Juin, song việc cấy bừa vô hại. Tóm lại thời tiết cũng thuận cho mùa màng.

Nơi ruộng giồng người ta khởi công gieo mạ và cấy đất.

Lúa Bảixâu bán ra mùa này không bằng số năm trước. Lúa kém ấy là tại hai lúa gạo Đại-ngãi và Bảixâu đều sạch bờ.

Giá lúa 3 đồng 5 chiêm, giá gạo 4 đồng 8 cắt.

CHÂU ĐỐC (Ngày 3 Juillet)

Nhờ nửa tháng rày trời mưa dầm, lúa sớm và lúa mùa mới khởi gieo, trừ ra trong tổng An-thành và Thanh-tín, bị đất gò chưa có nước mà thôi.

Giá lúa từ 2 đồng 2 cắt rưỡi tới 3 đồng, giá gạo từ 4 đồng tới 4 đồng 8 cắt mốt.

TÂY NINH (Ngày 6 Juillet)

Việc mùa màng làm tháng tới.

Lúa tham đưng. Trong sáu tổng Hòa-ninh, Hàm-ninh-hạ, Hàm-ninh-Thượng, Mỹ-ninh, Triêm-hóa, và Giai-hóa, lúa cấy rồi xong.

Lúa sớm. — Mạ gieo rồi tất và lên tốt khắp đồng. Bảy giờ còn đương cấy, trừ ra một tổng Chơn-ba-den bị mưa thất thường mà thôi. Trong mấy tổng Thổ là Tabeyul, Khãn-xuyên, Bang-chrun, có mưa thượng, ruộng rầy ruộng giồng đều tốt cả.

Lúa mùa. — Mạ gieo rồi sẵn trong mấy tổng Hoa-ninh, Hàm-ninh-thượng, Triêm-hóa, và Mỹ-ninh. Đậu đó tốt đều. Người ta mới khởi công cấy.

Giá lúa 2 đồng 8 cắt, giá gạo 5 đồng.

BÈNTRÉ (Ngày 5 Juillet)

Việc mùa màng làm phần chẵn. Nơi ruộng giồng người ta cấy đất rồi sớm nên đã khởi công cấy. Đậu đó người ta gieo mạ lúa mùa. Mạ lên tốt khắp đồng.

Giá lúa 2 đồng 8 cắt tới 3 đồng, giá gạo trắng 5 đồng 2 cắt tới 5 đồng 5 cắt, gạo ngang 4 đồng 4 cắt tới 4 đồng 8 cắt.

HÀ TIÊN (Ngày 1^{er} Juillet)

Trong hạ tuần tháng Juin, trời bật mưa. Người làm ruộng, đất chưa cấy, khôn phượng cấy đất.

Giá lúa 3 đồng 5 chiêm tới 3 đồng 9 cắt rưỡi, giá gạo 5 đồng 7 cắt tới 5 đồng 9 cắt.

BẮC LIÊU (Ngày 4 Juillet)

Nhà nông-phu chuyên cấy đất gieo mạ.

Giá lúa 1 đồng 6 cắt tới 3 đồng 3 cắt 3 chiêm, giá gạo 4 đồng 5 cắt tới 5 đồng 4 cắt.

BÀ RỊA (Ngày 5 Juillet)

An-phù-hạ. — Lúa sớm làm rồi xong và lên tốt đều. Người ta dọn đất gieo mạ lúa mùa. Giá lúa 3 đồng 5 cắt, giá gạo 5 đồng mốt.

An-phù-tân. — Lúa sớm làm gần rồi và lên tốt. Người ta cấy đất làm lúa mùa. Giá lúa 2 đồng 9 cắt, giá gạo 5 đồng.

An-phù-thượng. — Lúa sớm gieo rồi cấy rồi. Người ta cấy đất làm lúa mùa. Giá lúa 3 đồng 2 cắt, giá gạo 4 đồng tám cắt.

Phù-hưng-hạ. — Lúa sớm gieo và cấy rồi. Người ta làm mạ lúa muộn. Giá lúa 2 đồng 9 cắt, giá gạo 4 đồng rưỡi.

Vũng-tàu. — mạ lúa sớm gieo rồi và lên tốt. Người ta lo gieo mạ lúa mùa. Giá lúa 3 đồng rưỡi, giá gạo 5 đồng 2 cắt.

CÂN THỜ (Ngày 30 Juin)

Mạ gieo đầu tháng tới nay lên tốt mạnh hơn năm ngoái. Trời ít mưa, song mạ cũng đủ nước dùng. Người ta chôn đợt mưa lớn vài đám sẽ khởi công cấy. Giá lúa 3 đồng 2 cắt, giá gạo 5 đồng.

TÂN AN (Ngày 3 Juin)

Trời mưa khá thường. Mạ lúa sớm và lúa mùa đều rồi xong trong chín tổng. Trong tổng Mộc-hóa, mạ lúa mùa chưa gieo. Mạ lên tốt đều. Trong mấy tổng Cru-cư-hạ, Cru-cư-thượng, Thanh-hội-hạ, Thanh-hội-thượng, và Thanh-mục-thượng, người làm ruộng đương làm mạ lúa muộn. Trong hai tổng Hưng-long và Thanh-mục-hạ, ba giống mạ đều rồi sẵn, và một vài người làm ruộng đã khởi cấy lúa sớm. Mùa màng thuận trời. Giá lúa 2 đồng 9 cắt, giá gạo 5 đồng 2 cắt.

BÁC HỌC

II

XÁC VẬT CÂY, THÚ CHÔN DƯỚI ĐẤT

Bởi cuộc di sơn đảo hải bị cuộc bề-dâu nên có lắm khi cá vạt đất thỉnh không về người về vật bị sập bị lấp mất. Bởi ấy cho nên nhiều vị bác học đào đất hoặc theo mấy chỗ mở loài

kim xuống tốt đất cái mà chiêm nghiệm việc xưa nay biến huyền của trái-đất; thấy nhiều chỗ có kỳ mộc dị thú, thú thì nhìn được ở thuộc về đời nào, thú thì lạ lắm bây giờ con mắt ta chưa từng thấy dạng, có nhiều chỗ tuy là xứ lạnh mà sao ở dưới đất cái có nhiều vật thường hay ở theo miền nóng ực mà thôi. Lấy đó mà chiêm nghiệm thì rõ là thuở thượng cổ thì-tiết khí hàn khi thử, không phân như ngày nay; mà phong thổ cũng không phân biệt là bao nhiêu như bây giờ.

Xuống tốt đến đất cái ngoạn nhiên thì không thấy xác vật, cây, thú, mà hề lên lần lần đến lớp đất bồi thì liền thấy ốc, sò, hào, hiển hình thù cốt cách khác nay xa lắm. Và lại trên nhiều chót núi cao cũng có khi gặp ốc sò cá trạch vậy.

Lấy xác muôn vật xưa mà sánh với muôn vật nay thì rõ thấy Lò Tạo-hoà khi xưa còn vụng về mà nay lại trở nên rất khéo léo. Khi xưa vạn vật thứ nên đơn sơ lều lảo nay lại đúc ra công kếp kỹ cang.

VẠN VẬT

Muôn vật trời sanh cả thấy chia làm ba loà cả. Sách *son-hải-kinh* cũng nói vậy.

1 — Loài *kim-thạch-chi* là những vật ngoạn nhiên không có sự sống như vàng, bạc, đá, sắt, đất.

2 — Loài *tho-mộc-chi* là những cây, cối, hoa quả thuộc về loài sống cỏ.

3 — Loài *ngoại-vật* là những thú vật có sự sống.

KIM-THẠCH-CHI

Đá là gì? — Đá là vật cứng đặc. Đá có ba thứ *đá-đất-sét* (như đá ong) *đá-cát* (như đá núi sam) và *đá-vôi* (như phấn, đá cẩm-thạch).

Đất-sét ở dưới đất cái hay ngăn nước lại thành ra dưới đất có biển nước.

Cát không hay ngăn nước được mà hay lọc làm nước ra sạch, dùng cát mà làm chai, phaly.

Vôi là vật ít hay ưa giấm, cho nên khi muốn thử coi thử đá nào làm vôi được thì hãy lấy giấm mà đổ vào đá ấy, nếu có bọt sủi thì là đá-vôi, vô ốc sò hào hến đều hầm vôi được.

Cách hầm vôi dễ lắm. Lò xây bằng gạch-cát. Trước hết lựa đá lớn xây vòng cung cho có chỗ nhúm lửa, rồi cứ bắt trên miệng lò mà đổ vô ốc, vỏ sò, đoạn đốt lửa, chừng đá, vỏ cháy đỏ

thì thôi nhúm lửa, để vậy cho nguội mà ra lò. Có hai thứ vôi, một thứ đã tưới nước kêu là *vôi-nguội*, một thứ không có tưới nước kêu là *vôi-sống*. Thứ vôi này dùng phải coi chừng sợ cháy phỏng tay chơn.

VI PHỤ TỐI NAN

Tình theo phận hèn ít lú: cũng phải rằng cho con nó vào trường tập học với người ta, mà khi nó còn nhỏ thì dạy trước nó ở nhà, chừng trọng tuổi sẽ cho nó vào trường, thì nơi đường sá cũng ít lo, mà phải lo cho nó không cần học, kết bạn bè, hiệp đoàn lũ, sanh cơ bạc, khấu đầu, du dương, trốn học, nó đi mặc đi, về hay về, làm cha mẹ ai mà rõ dạng mấy đều nói đấy. Muốn cho khỏi mấy sự khuấy lấp ấy, ta khả nên chịu tốn với thầy, tìm đến nhà thầy mà nói sự con tôi còn thơ dại, tội ý muốn cho nó chắc chắn sự học hành, sợ nổi coi chừng không xiết, nên đến nói cùng thầy làm ơn răn dạy cho nghiêm-trang.

Phải làm như vậy: tôi sắm cho nó một cuốn sổ nhỏ bỏ túi, từ nhà tôi mà đi cho tới trường hết mấy mươi phút đồng hồ; hề khi nó đi thì tôi biên giờ, lúc nó tới thầy coi lại có phải không; trừ cho nó trước 5 phút, sau 5 phút, hoặc là đại tiểu lộ trung; như không phải, xin thầy hỏi nó cho ra vì cơ nào mà nó đến trễ, và trong bữa học nó có đều chỉ hay giỏi, hư, dở, và trong ngày ấy nó chơi bởi giỡn cợt mà có đều chỉ hay, giỏi, hoặc thầy dặn giùm mấy trò khác trong lúc đi ngoài đường mà nó có làm đều chỉ hay, giỏi, cò bạc, đánh lộn cùng ai, thì mấy trò thấy phải thưa cho thầy rõ, bằng không chừng thầy hayặng mấy trò đi một đường với nó sẽ bị phạt, (mới vậy là ý tứ, chớ không lẽ phạt mấy trò kia, chẳng nên lấy tư mà bỏ công) mỗi ngày thầy mỗi hỏi như vậy, rồi mỗi ngày mỗi biên góp vào sổ, ký tên của thầy cho chắc chắn, đừng cho nó đem về cho tôi coi, thì tội mới rõ tánh tình của con tôi ra thế nào, đừng tôi hàng la đôn nó mỗi ngày, kéo bỏ lương tuồng nó quen tánh. Đến khi bãi trường, tôi sẽ mua một vài

quội mà ra lờ
nước kêu là
nước kêu là
coi chừng sợ

NAN

ng phải rằng
với người ta,
ýc nó ở nhà,
rường, thì nơi
cho nó không
lũ, sanh cơ
mọc, nó đi mặc
rõ đặng mấy
sự khuất lấp
hấy, tìm đến
thơ đại, tôi ý
hành, sợ nổi
gói cùng thầy
rang.

cho nó một
tôi mà đi cho
đồng hồ; hễ
ó tới thầy coi
trước 5 phút.
ộ trung; như
o ra vì có nào
nó có đều chỉ
ấy nó chơi bởi
ôi, hoặc thấy
lúc đi ngoài
y, giờ, cò bạc,
hấy phải thừa
thầy hay đặng
bị phạt, nói
mấy trò kia,
mỗi ngày thầy
mỗi biên góp
c chân, đặng
mới rõ tánh
ag tới hàng la
tuồng nó quen
mua một vài

vật chi tùy thích nó, tôi đưa kin cho thầy, rồi thầy dở bài vở nó ra coi cùng là coi cuốn sổ nhỏ thẻ nào, rồi lựa chỗ nào phải đó thầy nói cho nó biết, chỗ nào quấy cho nó hay, rồi cho nó vật kia cho đặng việc, nói cho nó biết vì cớ nào mà thầy phải thưởng cho nó vật này, đặng dụ lòng đứa trẻ, làm đặng vậy có lý nào mà nở hự cho thái quá?

Đặng vậy rồi ở nhà ta phải kiếm một đôi người cho có tư chất thông-minh, ta nói trước với người ấy đến nhà chơi cho thường, dọn bài vở của nó giùm, đặng nhắc chừng cho nó học, hoặc khen, hoặc chê cho phải lẽ thì con mình mới mau nên. Bằng muốn việc ấy cho đặng toàn, thì phải chịu tổn cho kẻ ấy ít nhiều trong một năm. Rồi mình sắm đồ đạc, quần, áo, dù, nón, mà đưa trước cho người ấy; đặng người ấy đừng dĩ hơi cho con mình hay biết là đồ của mình đưa, một nói là của người ấy thấy tài con học khá, nên thương mà mua cho mà thôi.) Dọn bài-vở rồi muốn cho nó đỡ cũng phải chỉ rõ cho nó biết chỗ nào hay mà ta chò mi vật này thưởng tài mi học khá còn nhiều chỗ khác mi học chẳng ra chi, phải ráng mà học mấy chỗ ấy cho cần, phòng khi khác ta còn coi lại nữa, nếu giờ, ắt chẳng cho đâu mà trông nữa.

Tuy thì làm như vậy, chớ con-trẻ nó chưa đủ tri khôn, khi nó đi học về, mình là cha mẹ nó phải coi đi xét lại trong bài vở của nó học mà nên hay là hư, mình la-rầy, kèm-chế nó, đừng cho ai viết giùm bài-vở cho nó để nó làm một mình, mới biết sức nó thế nào. Vả lại tánh con trẻ đi học, cũng như một chiếc ghe thả dưới sông, phải nhờ có (đà) tài-công mới biết là hay giờ; tuy cũng là đi theo dòng nước chớ cũng phải nhờ có chèo, có buồm, mới lướt tới mau-mau; phải có kẻ chế hoát chế cạy nếu không thì lổ cùn; bằng mà làm chủ cho khéo-khôn thì ghe đi thẳng ngàn dặm, lướt tới trước, mau đến chỗ.

Đạo làm thầy cũng tỉ như cái buồm, (anh em bạn học cũng tỉ như mấy cây chèo, đạo làm cha mẹ cũng tỉ như anh (đà) tài-công, kiếm một người để lâu-lâu coi chừng bài-vở nó mà thưởng đồ cũng tỉ như một sợi leo tròn đặng tùy nghi chạy cần chạy vát. Nếu sắm ghe mà để đi rong trong rạch trong kinh, thì ghe ấy không lấy chi làm từng trải. Chi bằng cho nó

chạy thẳng ra ngoài biển rộng sóng to, cho nó gặp sóng gặp gió, có ngược có xuôi, coi nó chạy cần chạy vát đặng hay không, thì nhờ lấy sợi leo ấy mà làm gốc.

Nếu chẳng làm đặng vậy, để cho con ăn học tự ý nó, có phước cũng có đũa nèn; đến khi nó khôn lớn, nên người, bọn hay thì thì phủ theo bọn hay, đoàn giời thì luận đàm theo đoàn giời; mới nói Đường sang Tống, Tây qua Tàu, đàm thiên thuyết địa, khuất chỉ trị cơ; có kẻ nói chớ nên khoe giỏi; cho tới hỏi: vậy chớ các người nhờ bởi đâu mà thông thạo giỏi giã đưòng ấy? Thì kẻ nói học thầy này, người nói học sách nọ, kia nói bởi tri khôn biến hóa, đây nói nhờ bác làm thành thần, nói thế nào nghe cũng là có lý cả. Nhưng mà kẻ ấy hỏi trái lại lời này: Vậy chớ các người không có cha mẹ anh em chi sao? Mấy người đáp rằng: Có, sao không có! Kể thì phụ mẫu đưòng đưòng, người thì thung-huyền lạc điệp, chớ ai lại không có cha mẹ mà nở buôn lời ngạo báng! Kẻ ấy đáp rằng: các người, người người đều có cha mẹ chớ chẳng ai không, vậy chớ trong những là đều khôn sự đại, không lịch ki tài, sao không thấy một ai nói học của cha mẹ dạy? Lại nói rằng: bởi tri khôn mà biến hóa, bởi bác làm mà thành thần? Các người không phải là ông Thánh? Kìa như ông Mạnh-tử đã nên bực Thánh-hiền, còn phải nhờ mẹ hóa mới nên không? Huống các người có cha mẹ lại không nhờ chi đặng cả?

Đến lúc gặp người nói như vậy, mình làm cha mẹ nó, như ở chốn Cửu-tuyền gia án trầm-luân, bằng mà còn Dương-thế thì là hề-hề hà-hà, khoái dữ a! Mặc sức cho mà treo đuôi ếch, vịnh râu mép, uống rượu bốp, húc cựa-gà, làm cha thẳng Mông... thiệt là vi phụ tới nan, xin khán-quan sửa lại.

Chợt, Bùi-hửu-Lượng.

Bồn-quán đã rao chẳng biết mấy lần xin liệt-vị khán quan có gởi tiền đến thì phải mua mandat đưng bỏ bạc vào thơ mà gởi, có mất Bồn-quán chẳng biết, sao chừ vị còn gởi như vậy hoài. Mới đây có một vị ở Vũng liêm gởi một cái thơ recommandé; khi dở thơ ra thì đọc trong lời, thơ nói có bỏ bạc theo mà chẳng thấy chi cả. Vậy từ này xin lục châu quán từ rần nhớ.

NGOẠI SỬ TRUYỆN

Truyện 20 ăn cướp

Thuở đời thập cửu thế kỷ trong đất Vienna tại nước Autriche-Hongrie bên Thái-Tây có hai vợ chồng nhà trăm anh, chồng làm quan năm, tên là De Frédéric, vợ là Geneviève. Cả hai sinh dựng một gái đặt tên là Gioanna.

Lúc vua Nã-bá-Luân thứ 1 đánh giặc với nước Autriche, thì quan De Frédéric cũng phải theo phò vua mà chống trả quân giặc; Chẳng may quan De Frédéric phải bị trấn nhậm nơi xung yếu mà tử trận. Qua chẳng mấy ngày trạm đem tới một cái thơ bao đen làm cho nàng Geneviève rất đỗi nghi nan, khi mở thơ ra mà coi thì mới biết chồng nàng đã tử trận rồi!!! bèn nhào khóc kể lu bù, con nhỏ nên tám tuổi nghe nói cũng động lòng mà tủi khóc với mẹ nó. Từ ấy nàng Geneviève quyết ở góa vậy mà chuyên lo tập tành con cho biết bề nữ công nữ hạnh. Khôi hai tháng, đương lúc nàng Geneviève ngồi dạy con học may, thì có một gã hình tướng dữ tợn bước vào, chào nàng Geneviève mà rằng: « Trinh bà đáng tỏ, hồi quan lớn còn ở nhà chưa thấy đi đánh giặc, bởi có việc cần dùng nên có hỏi tới 500 quan, đàng lúc gấp rút phải đi đánh giặc, chẳng kịp làm văn khế, vậy ngài hứa chắc dễ khi trở về sẽ hườn lại đủ lời đủ vốn. Chẳng hay ngài phải viên đạn quân nghịch bắn nhằm nơi trái tim mà chết chẳng kịp trời một lời.

Vậy tới tới nhắc cho bà rõ; tướng quan lớn cũng đã có tờ việc ấy với bà rồi, nay xin bà làm ơn nói giùm coi quan lớn đã tính làm sao?

Nàng Geneviève nghe nói bèn đứng sững sốt một hồi lâu, đoạn trả lời khấn khải rằng: « Từ hồi ta phối hiệp cùng nhau, thì chồng ta chẳng có làm điều chi riêng tư mà chẳng nói cho ta biết, dầu là điều rất nhỏ mọn thì chồng ta cũng chẳng giấu, huống là việc vay bạc này. Chắc bậu có lý gian nào mà tới đây, chớ không có nợ nần gì đâu. » Nói thì nói, chớ gã kia cũng quả quyết rằng: có, bằng bà không trả thì nếu sau có điều chi hại đến bà thì chớ trách.

Nàng Geneviève nghe lời sau hết này, càng ra rồi trí hơn nữa, mới kêu đưa tí lắt ra mà hỏi rằng: Chớ thuở ông ở nhà còn sống, mi có nghe ông nói chi về việc vay tiền bạc này chăng? Thì tất bầm rằng: Điều ấy thật chẳng khi nào có, ông là người bả hộ mà còn đi vay nợ làm chi, lại tôi chẳng có nghe nói chi hết. Nói rồi dạy hỏi gã nợ chớ giấy tờ vay bạc ở đâu đưa ra thì việc mới có bằng cớ, song gã ấy nói vịnh cường rồi lại thêm nhiều điều chích mich đưa tí tất, nên cả hai bên xáp mắng lộn với nhau cho một hồi, rồi gã nợ bỏ ra đi.

Đang lúc cả hai người mắng chưởi nhau thì nàng Geneviève sợ con Gioanna nó nghe lời chưởi bới mà bắt chước, nên mới điều nó ra sau vườn bông mà chơi, đợi khi nào hết việc hãy về. Con nhỏ liền vung lời, lấy cái bình nhỏ tưới cây và đội một cái nón mà thẳng ra sau.

Khi người đòi nợ bước ra khỏi nhà một lúc, thì nàng Geneviève nhờ con Gioanna đi chơi ngoài vườn bông, bèn đi ra kêu nó vô dạy dạy may.

Ái dè ra vườn thấy con Gioanna mất rồi, lại thấy cái nón nó trôi giữa rạch ở kế vườn bông còn cái bình tưới thì nằm ngã nghiêng trên mép bờ rạch. Bởi ấy nàng Geneviève và khóc và ngó dáo dạt khắp các nơi tưởng là con nhỏ đi ra mức nước nơi mé rạch, bị hụt chơn mà phải trôi theo dòng nước, nên nàng mướn ba tên thợ lặn mà lặn tìm xác con, song vô ích cả.

(Sau sẽ tiếp theo).

PAULUS HOÀ.

TÔNG HỌC TÂN THƠ

Bài thứ IV

KỶ DUYÊN XÀO NGỒ

(tiếp theo)

Lưu Mã-mã nói rồi liền bảo Huệ-nương quét dọn chỗ tàn phòng cho sạch sẽ, dặn mời Dưỡng-nương vào đó dùng đồ điểm tâm, Huệ-nương vung lời đi liền, Lưu Mã-mã bước thẳng ra ngoài đứng dựa một bên ra mắt Dưỡng-nương rồi nói: « Tiêu-nương từ đến đây, chẳng hay chị sui có bảo nói việc chi chăng? » Dưỡng-nương nói: « Đại-nương tôi nghe Lưu-quan-nhơn se da thì cầm lọng chẳng yên, dạy tôi

đến lần này là lần thứ hai xin thưa với Lão-gia cùng Đại-nương rõ; thoản như Lư-quan-nhơn trong mình mới vừa mạnh, e việc kết thân chẳng tiện, chỉ bằng đình lại ít ngày đợi cho Lư-quan-nhơn thiết mạnh, chừng ấy sẽ coi ngày lại.» Lư Má-má nói: «Cám ơn chị sui có lòng thương trông, con tôi tuy là có bệnh, bất quá là nó trùng phong đó mà thôi cũng chẳng có chi rằng bệnh trọng; bằng muốn đòi ngày khác thì chẳng tiện, làm như vậy thì nó vỡ lở ra, vả lại người bệnh thì ưa dùng cuộc hỉ sự, mà hỉ sự nào lại hại bệnh; thế thường ai cũng muốn rảnh việc. ai lại muốn cho đòi dịp mà làm chi; kết kỳ tôi giao đã lâu rồi, gọi danh thiệp mời thân thích cũng xong rồi; ai ai cũng ngó ngày ấy đến đây dùng cuộc hỉ giêng; nay mà đòi ngày khác chỉ cho khỏi xóm riêng chẳng gọi chị sui tôi không bằng lòng gả; thì cũng gọi tôi không bằng lòng cưới; lời ấy mà búa khắp rồi ắt chẳng khỏi xóm riêng họ sĩ tiểu làm cho mất các danh giá của tôi.— Dám phiền cùng Tiểu-nương-tử về thưa lại chị sui tôi rõ, rằng chẳng hề chi đâu, việc can hệ là việc của tôi. nữ nào tôi nói dối.»

Đường-nương nói: «Đại-nương nói nghe cũng phải, song chẳng biết Lư-quan-nhơn năm bệnh nơi nào? xin cho tôi đến đó hỏi thăm một ít đều đặn tôi về trả lời cho Đại-nương tôi hay thì người khỏi nghi.» Lư Má-má nói: «Nó mới uống thuốc phát hạn nó đã ngủ rồi, tôi thay lời nói với Tiểu-nương-tử đây nào tôi có dám nói sai đâu.» Trương-lục-Tàu thấy vậy nói tiếp rằng: «Tôi đã nói đau cảm phong lây lất nào phải đại bệnh. Đại-nương cũng chẳng khứng tin, còn sai chị đến đây nghe coi mấy lời lão thần nói đó có sai chút nào chẳng?» Đường-nương nói: «Việc đã hằng trường rồi, tôi xin cáo từ», vừa muốn đứng dậy thì Lư Má-má nói: «Về chi gấp vậy, này giờ cũng chưa uống trà», mới rồi mời Đường-nương vào tân phòng; Đường-nương thấy tân phòng dọn dẹp mười phần rất nết chỉnh. Lư Má-má nói: «Tiểu-nương-tử coi đó mà xem, nhà tôi sửa soạn đâu đó yên bài, vì vậy nên tôi chẳng chịu đòi ngày khác. — Khi cưới rồi thì để nó ngủ phòng riêng; đợi chừng nào cho nó thiết mạnh rồi sẽ chung phòng cùng nhau.» Đường-nương khi thấy buồng the dọn dẹp xong xuôi thì lấy làm tin; kể đó Lư Má-

má dạy liễu quờn dam đồ diêm tâm ra uống trà, rồi bảo Huệ-nương ra dùng bồi trà, Đường-nương khi thấy Huệ-nương thì trong lòng tưởng thầm rằng: bên nhà có Châu-Dì gọi là xinh tốt, chẳng dè bên này có nàng này coi ra xuất sắc hơn nữa.

Trà vừa xong Đường-nương kiêu ra khỏi cửa, Lư Má-má lại dặn dò cho đến đôi ba phen rồi còn sai Trương-lục-Tàu đi theo dặn trả lời. — Đường-nương cùng Trương-lục-Tàu đi về đến nhà thuật hết các lời cho chủ mẫu Tôn-quả-phụ nghe, Tôn-quả-phụ nghe rồi trong lòng hết phương chủ ý; tình thầm rằng: Muốn gả phứt đi cho rồi thì e nữ tế ta làm bệnh trọng mà hóa ra việc chẳng khá cho con gái ta; hằng dục đặc chẳng chịu gả thì nữ tế ta quả thiệt bệnh lây lất chút đỉnh thì làm đến việc kết kỳ, thiệt là nghi hoặc chẳng rõ, nghi rồi bên đối với Trương-lục-Tàu rằng: «Đề tôi trước lượng đã, mai sáng Lục-tàu sẽ qua dặn tôi trả lời.» Trương-lục-Tàu nói: «Mặc tình đại-nương trước lượng, mai sáng tôi sẽ qua.» Nói rồi ra về.

Đoạn này nói về mẹ con Tôn-quả-phụ cùng nhau bàn luận, Ngọc-Lang nói: «Tôi tưởng chắc là bệnh nặng nên chẳng cho Đường-nương ngó thấy. Minh muốn hỏi dặn chọn ngày khác thì người cũng chẳng lẽ nào, nhưng vậy tổn hao của người mà tình nghĩa phải mất, mai sau bệnh mạnh thì mình biết nói sao cho xuôi; bằng y theo lời người e sau có việc đại biến, chừng mới tấn thối lưỡng nan ăn năn thì đã muộn; xin hãy nghe theo chước của con thì là lưỡng toàn chi sách; chẳng biết mẹ có nghe chẳng?» Tôn-quả-phụ nói: «Có kể chi lưỡng toàn chi sách thì con hãy nói đi.» Ngọc-Lang nói: «Sáng đây Trương-lục-Tàu có qua thì mẹ nói ngày ấy cũng bằng lòng, nhưng mà đến bữa cưới đồ trang sức chẳng dam theo, đến hạ bữa phải cho nàng dâu về, chừng nào bệnh chẳng rã thiệt mạnh rồi đưa dâu và đồ trang sức luôn thể, dầu người bệnh có hề gì thì mình khỏi chịu lấy của người; ấy có phải là lưỡng toàn kỳ mĩ chẳng?»

(Sau sẽ tiếp theo)

Ô-môn
NGUYỄN-HỮU-HẠP

HỈ TÍN

Hôm 19 Juillet này ông Nguyễn-dại-nhon là Quản-lý tờ Tục-tính-tân-Văn đã định hôn cho con gái người với con ông Kiều-dại-nhon là Đốc-học trường Rạch-giá, Tây nam các quan hay dặng tin ấy, đều tới dự hí-diên rất nên đồng đảo; nhiều vị lại cũng có làm nhiều bài khánh tân hôn; vậy Bồn-quán mỗi kỳ đem một bài cho Lục-châu văn sĩ xem-chơi.

Khánh tân hôn

Nguyễn Kiều trời định dề đầu sai,
Mừng châu ngày nay sắc với tài,
Lộng ngọc phải đôi đà xứng mặt,
Xuy sinh nhâm bực cũng vừa tai,
Rồng mây lộc cả ưng tình gái,
Cả nước duyên lành đẹp ý trai,
Bồng trái thơ đào ca kịp thuở,
Gót lân duối phụng dặng lâu dài.

M. La-thành Đằm thủ xướng

AI TÍN

Bồn quán dặng tin, ông Huyền-hàm Lê-quan-Thứ, nhứt hạng cai-lồng hạt Gò-công, đã từ lộc ngày 16 Juillet 1911. Trong thân-tộc ông lo việc cư tang, đại-hiếu cách trọng thể; định ngày 14 Août này 10 giờ buổi mai đưa quan-cửu ông về nguyên quán là làng Bình-ân mà ninh-thổ!

Vậy bồn quán tạm ít lời chia buồn cùng gia-quyển ông thật là đáng thương, đáng tiếc một vị sang giàu đường ấy không kiêng không lẫn, trang-mãn, thuận-lương, thông-minh, luyện-dạt. Hầu ba mươi năm vị quốc đường dân, không một mảy ngược oai lệ chành. Bởi rứa cho nên quan Phó-soái Nam-kỳ hậu tinh tư Điện-báo cho quan Chủ-tĩnh thuộc hạt thay mặt cho người đến mà phân tru cùng gia-quyển ông, Ô hó!! khả lân!! khả tích!!



THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra một câu Thai, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thi thời thấu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào: đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thi phải đề ngoài bao thơ chữ Thai và số câu thai cho lớn dặng dễ sắp.

THAI SỐ 38

Bậu thì mình hạc xương voi, Bậu còn nhông nhều đòi ngồi trên vai.

Xuất quả.

Chăm thai số 35

Lêu lêu mắt cõ, chạy lỗ vòng khoai; kêu bớ anh hai, tôi còn mắt cõ.

Xuất Túy-kiều nhị cú là câu:

Sợng sùng dở y rứt rề, kẻ nhìn tận mặt người e cúi đầu.

Mấy vị sau đây đều đáp trúng:

Vĩnhlong — M. Xã nghị Đình-văn-Mục làng Thiên-dức.

Long-khánh — M. Phạm-ngọc-Vinh, xã trưởng.

M. Năm-Ngánh, marchand.

Mỹtho — M. Nguyễn-văn-Hội, Cai police.

Lái-thiều — M. Lâm-Long (Phước-lợi-Thành).

Vĩnhlong — M. Tuyết, Instituteur.

Trương-duy-Toản

NHÀN DÀM

Tại xứ Argentine có một người hình tích rất giống ông giám-quốc xứ ấy, cho nên anh ta kiêu căng hay bắt chước cách điệu đi đứng của ông giám-quốc. Khi có ai làm mà chào anh ta như là giám-quốc thì anh ta lấy làm khoái chí mà cười ngất.

Bữa nọ ông chủ bút nhựt trình kia đi dạo với ít người bạn hữu gặp anh ta, thì chủ bút hỏi bạn hữu rằng: Này, các anh dám cá với tôi 10 quan, hễ tôi lại đá ông giám-quốc một đá thì chẳng những ông không giận mà lại cảm ơn tôi cho mà coi.

Bạn hữu liền chịu. Chủ bút mới chạy lại phía sau lưng cho ông giám-quốc một đá gần té nhủi; giám-quốc day lại bộ giận lắm, kể chủ bút nói hốt rằng: Ủa ông, tôi dám xin lỗi, ý muốn đá ông giám-quốc mà tôi nhìn lầm, tại ông giống ông giám-quốc quá đi.

— Giống quá lẽ vậy sao!

— Thiệt chẳng khác mấy nào, đến đời bây giờ tôi cũng còn nghi!

— Không, tôi không phải giám-quốc đâu.

— Vậy thì hay, chớ tôi tính đá nửa. Bằng ông không phải giám-quốc, thì thôi!

— À, cảm ơn ông!

Tức thì mấy người bạn hữu phải trả cho chủ bút ấy 10 quan.

Còn anh nọ từ ấy về sau không dám ở hơi giám-quốc nữa, vì sợ họ làm nửa mà mang khốn.

P. HOÀ.

Tháp duôi chệch

Nhơn khi rảnh, coi tờ L.T.T.V. số 163, tôi thấy một khoản đề tựa như vậy: *Sửa tên lùa chệch*. Bởi rứa tôi mới nhớ sự này, nên xin đem ra đây, và cúi xin quán Lục-tình-tân-Văn ấn hành, chớ chur vị khán quan rồ.

Giả khi xưa đến nay ai có giận chệch thì cũng nói tiếng này « *Thằng chệch tao bức duôi mây* ».

Nay mấy hia đó đã hốt hết duôi, rũi mà gặp con thanh nộ, chả biết nói làm sao?

Tùy theo ý ngu của tôi thì tôi nói: « *Thằng chệch, mày muốn tao tháp duôi mây hay sao?* »

Phnom-Penh: LUÔNG.

Gia-truyền-tập

CXXII. — TRỊ SÀI GHỀ CHỐC

(của M. Trần-minh-Nguyệt, Bếnsúc)

Con nit nhỏ thường hay có u-nần, ghề chốc trên đầu là cũng bởi tại sự dơ dáy mà ra. Muốn cho ghề chốc ấy mau lành thì phải cạo tóc cho sạch, lấy nước ấm mà rửa, rồi cạo phần học trò viết đó mà rất lên thì nó khô nó lành. Cứ mỗi bữa làm như vậy thì trong 4, 5 ngày bịnh thuyên.

CXXIII. — TRỊ BÒ CẠP VÀ RÍT CẢN

Cách dùng cưỡng bì rợ càng hay hơn hột đậu mèo trên Chon-bà-đen. Khi ai bị bò cạp hay

là rít cắn thì lấy cưỡng bì rợ đặt trên chỗ nó chích đó nó rút một lát thì hết.

CXXIV. — THUỐC XỨT LÁC

Hải-dot muồng mọc theo mé rạch, mé sông, thả thương rồi đâm cho nhỏ trộn với dầu trong (dầu con rái résine de bois, tha mấy chỗ có lác chừng vài lần thì hết).

Còn người nào có nhiều quá hoặc là cùng mình thì mua một con dơi qua làm thịt nấu cháo mà ăn song đừng có cái cái xạ nó thì hết.

CXXV. — THUỐC TRỪ GHỀ NGỪA

Lưu-hoàn, xà-sàng tử, thủy-nhân ba món này tán cho nhỏ trộn với dầu dừa mà xức thì hết.

ANNA MİR.

HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ CHÍ

TỈNH TRÀVINH

Tràvinh, Bắc giáp Běntre, Đông giáp biển Nam-hải, Tây giáp Vĩnhlong, Nam giáp Sóc-trăng.

Tỉnh này bề rộng chừng 234.600 mẫu Langsa. Tràvinh cách Saigon 125 ngàn thước.

Số dân sự đăng chừng 185.090 Annam, Chệc, và Mèn, 20 tổng 185 làng.

Có tòa sơ, trường sơ tại tỉnh, còn các nơi thì có 8 trường tổng.

7 sở nhà thơ dầy thép tại Minh-đức, Trà-cú, Bơ-động, Càn-chông, Bắc-trang, Cầu-ngan, Càn-long.

15 chợ là:

- Chợ Minh-đức tại tổng Trà-nhiều-Thượng.
- » Tiệu-cần — Ngãi-long-Thượng.
- » Ngã-ba tại làng Thanh-xuyền.
- » Cầu-ngan — Minh-thuận.
- » Basi — Phườn-trà.
- » Ba-se — Lương-sa.
- » Bà-tiên tại tổng Trà-nhiều-hạ.
- » At-ếch — Huyện-thành.
- » Mang-giục — Bình-tân.
- » Càn-long — An-trường.
- » Quán-giã — An-trường.
- » Trà-trốt — Ngru-son.
- » Vinh-yên —
- » Dầu-bò — (Sau sẽ tiếp theo).

NỮ TẮC

Nhà in Franco-Annamite, 7, Boulevard Norodom, Saigon
mới in lại rồi cuốn **NỮ TẮC** của ông Pétrus Trương
vĩnh-Kỳ, có chú giải rõ-ràng, giá mỗi cuốn là **0 \$ 25.**

Có bán tại nhà bán sách Franco-Annamite và tại Báo-
quán Lục-tỉnh-tân-Văn.

Như ai sẽ bán lại thì tính tiền huê hồng 25 0/0.

BIJOUTERIE PARISIENNE ^{Số 126} ĐƯỜNG CATINAT

TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

⚡ ⚡ ⚡ ⚡ ⚡ ⚡ ⚡ ⚡ ⚡

Tiệm cái tại Paris
Tiệm nhánh tại
Bastia (CORSE)

Chúng tôi có nhận hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cạ-rá, chiề đồng hồ và đồ đeo theo chiề, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Chúng tôi có lòng kính rao cho
nhiều người quen biết và mua bán
cùng chúng tôi đang hay rằng:
chúng tôi mới lãnh tại nhà
hàng cái ở Paris những đồ nữ
trang kể ra sau này: Dây chiề
đeo cò, Médaillons, vàng đeo

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên
chúng tôi mới sẵn lòng bán những
đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn
các chỗ buôn bán khác. Sự
buôn bán của chúng tôi chắc chắn
hẳn hời.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ
trang xin các cô các bà, chưa biết
tiệm chúng tôi, cùng người đã quen
biết rồi, đến mà xem những đồ rất
xinh tốt và giá rẻ lắm.

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRƯ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA

J. BERTHET ĐƯỜNG BOULEVARD CHARNER MÔN BÀI SỐ 68 **SAIGON**

LẬP RA NĂM 1887

Hàng **J. BERTHET** này trong 23 năm nay hàng lo lắng, làm cho người Annam ta biết các hàng hóa Langsa, như là các món sau này:

RƯỢU

BORDEAUX trắng có, đồ có của hãng **BIRKEDAL HARTMANN** và công ty ở BORDEAUX
 BORGOGNE trắng có, đồ có của hãng **FLAVIEN JEUNET HENRY** ở tại RULLY

RƯỢU

Còn đựng nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rôi.
 CHAMPAGNE hiệu **BOLLINGER** Hiệu **G. H. MUMM** TISANE DE
 CHAMPAGNE hiệu **ROEDERER** CHAMPAGNE hiệu **LEBRUN FRÈRES**

RƯỢU

COGNAC hiệu **LE MOULIN** RHUM **SAINTE ANNE**
 WHISKY **BUCHANAN BLACK AND WHITE**

RƯỢU

QUINQUINA **DUBONNET** (bỏ và trắng kiện)
 COGNAC **JAS HENNESSY** (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hết).
 ABSINTHE **OXYGÉNÉE CUSENIER** (thứ xanh và thứ trắng).
 LIQUEURS và SIROPS **CUSENIER** BIÈRE **DRAGON** (tốt và rẻ)

C

SỮA hộp có đường hiệu **LA PETITE FERMIÈRE**
 Cá hộp, thịt hộp, hàng bóng đựng hộp hiệu **AMIEUX FRÈRES**
 Dầu thơm, nước thơm, hiệu **CHRYSANTHEMIS DU JAPON** mùi rất là ngọt ngào và lại thơm giải.
 Xà bông thơm hiệu con mèo con (**LE PETIT CHAT**)

T

thuốc vắn sắn hiệu **JUAN BASTOS**. Danh tiếng thuốc rôi **BASTOS** và thuốc vắn sắn của hãng **BASTOS** đã vang lừng các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều dùng thuốc rôi và thuốc điều **BASTOS** là ngon.

PATHE FRÈRES

MAY nói BÀN hát hiệu

QUAT chạy bằng dầu lửa thường, để chi dụng trong nhà.

Xe máy đạp hiệu **SEMEUSE** đã tốt, chắc và lại rẻ

Tủ sắt hiệu **VERSTAEN** đã không sợ lửa mà lại cay phá không nổi.

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse (xích đu) thật hiệu **THONET**, dù sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.

Ai muốn xin mục lục thì hãng **BERTHET** sẽ gửi mà cho

NHÀ HÀNG CỬU
CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRÚ' VÀ CHO MU'ÓN XE MÁY HƠI

RENAULT DE DION-BOUTON

XE MÁY ĐẠP ĐÙ CÁC THỨ HIỆU
GIÁ BÁN RẺ CHẰNG AI DÁM BÌ

C. PERRIN
MỘT MÌNH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

PNEUS MICHELIN

TÉLÉPHONE N° 117

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

*certifié conforme au tirage original
à 1000 exemplaires
Paris le 1^{er} avril 1911*

J. BERTHET

Boulevard Charner
MÔN BÀI SỐ 68 1/2 1/2 1/2 1/2
SAIGON

Nói theo chế độ
ban vàng. Dấu
senh dấu từ
mình nặng má lời

AGENT
J. BERTHET
SAIGON

Những máy nói tiếng hát không dùng kim, thì là quý hơn hết và danh tiếng hơn hết cả và thế-giang. Những đĩa hát PATHE nói được suông-sẻ như tiếng người, là cũng bởi nhờ có cây kim ngọc-thạch đó, kim ngọc-thạch chúng ta làm cho đĩa PATHE hát mà lại không đau chỉ trái trở chẳng phải như máy kim, hát rồi mỗi đĩa phải thay đổi hoài.

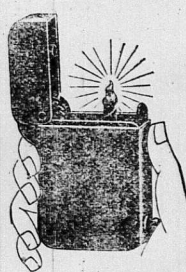
Có trữ sẵn một kho máy nói và bản nói, bản hát tiếng Annam, tiếng Caomên, tiếng Chêc và tiếng Langsa ☐ hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn mục lục mà xem ông sẽ gửi mà cho không.

CÁO BẠCH

MỚI CÓ

MỚI CÓ



HỘP QUỆT MÁY, bằng nickel hiệu « **THI-HAI** » tốt lắm, bực nhứt hạng, giá 1 \$ 50
Cũng một kiểu và cũng bằng nickel, hiệu « **THI-BA** » bực nhì hạng, giá 1 \$ 20
Dầu Benzine để chế vào hộp quẹt, ve lớn. 0 20
Đồ phụ dụng (như đá lửa v.v.v.) 0 20

HỘP QUỆT MÁY bán tại hãng ông MESSNER thiết là đồ tốt tinh hảo hạng mà lại bán rẻ hơn hết; hộp quẹt máy này đã đồ ra máy móc chắc chắn và khéo léo và tiện mà dùng luôn luôn vì khi nhận cái nút nó thì có lửa tức thì.

Ký tàu tới đây sẽ lại hộp quẹt máy mới kiểu Súng-sầu vì nó giống cây Súng-sầu-lông chẳng khác chút nào hết. Ai ai thấy kiểu la như vậy thì đều phải lòng mà đợi đợi mua. Cách dùng nó chẳng khác chi mình dùng một cây súng-sầu, hề kéo cái lưỡi gà ở dưới thì máy bung ra và có lửa liền.

Kiểu nhỏ, giá 2 \$ 25 | Kiểu lớn, giá 2 \$ 75

A. MESSNER

SAIGON, ở góc đường Catinat và đường d'Ormay SAIGON

Lời dặn. — Như ai muốn mua đồ ấy, xin trước hết phải coi theo giá bạc rồi mua mandat giấy thép mà đính theo thơ mình gửi mua đồ ấy, và phải phụ thêm một cắt bạc tiền đóng nhà giấy thép dặng gửi đồ ấy tới chỗ cho.

SÁCH TỰ VI DICTIONNAIRE ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ ARMAND COLIN

Một bản in bằng giấy couronne (in 4) (xếp tư) — cỡ sách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.00¢ tiếng — 2.500 điều giải encyclopedique các phép trí cách thiên thông — 4.50¢ hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khi dụng các xứ và các đời (style) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chon dung những đấng vĩ nhân — 300 bản đồ địa dư, và các thành thị.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng Ruty 10 fr.
Bìa da óc, lưng vải 14 fr.

BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE

SAIGON, Đường Catinat và đường Krantz

NHÀ BÁN SÁCH LAROUSSE

Đường MONTPARNASSE 13, PARIS

Được thưởng **GRAND PRIX** cuộc đấu xảo
PARIS 1900 — HANOI 1902 — LIÈGE 1905
MILAN 1906
HORS CONCOURS — LONDRES 1908.

Trong chư vị khán quan có vưa ý sách
chỉ trong bốn catalogue **NHÀ BÁN SÁCH
LAROUSSE** thì xin vào nơi **NHÀ BÁN SÁCH**

FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gởi những sách chư vị
muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp
không tăng chút nào, (trừ ra tiền gởi mã
thất)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE**

F.-H. SCHNEIDER

CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA

của ông LARIVE và FLEURY soạn

Đức Cha L. MOSSARD đã dịch ra chữ Quốc-ngữ
GIÁ..... 1 fr. 60

Danh tiếng ông LARIVE và FLEURY về
việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu
thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là
đầu tiên lắm và bởi chúng sách ấy vưa trí và
có ích cho kẻ mới học về lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ
là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim
Địa phận Sài-gòn. Thuở người còn làm bề
trên coi trường Taberd, người đã làm thứ
sách ấy cho học trò của người học, và hề ai
coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói
rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-
sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.
Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,
góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước
rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một
bên.

Đức Cha MOSSARD tăng thạo việc giáo
huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho
người Annam học thì đầu rành đó.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SÀIGÒN

HÀNỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào
hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề
vương Nhật-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Cliquot.

» Ponsardin.

» Duc de Montebello.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vãn rỏi hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài
Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ô (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

GIÁ TỰ VI PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

Mỗi cuốn không đóng bìa (broché) là: 6 \$ 00 | Mỗi cuốn đóng bìa giấy dày (cartonné) là: 6 \$ 30

Mỗi cuốn đóng bìa tốt bằng giấy có bóng nơi lưng và bốn góc đều bằng da

Lại có chữ vàng lưng là: 7 \$ 00

NHỮNG NGƯỜI Ở XA PHẢI THÊM 0 \$ 24 TIỀN GỬI.

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGON.

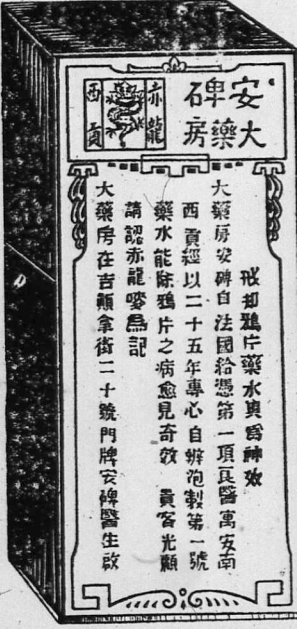
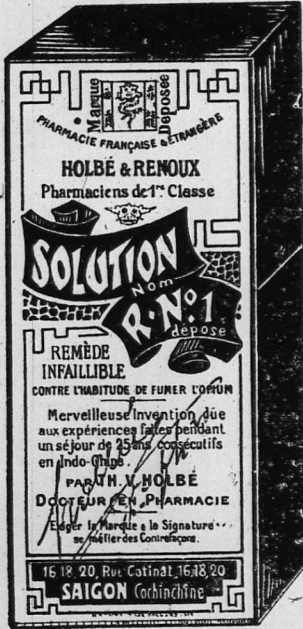
KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lấn sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dặng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chúng nơi tòa Saigòn và nơi **THƯƠNG-MAI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để dặng giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve. **1 \$ 50**

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ HOẶC HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách *contre remboursement* và cũng **chẳng cho ai biết dặng**. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc nào chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.